

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỌ XUÂN
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2018/HS-ST

Ngày: 12 - 01 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỌ XUÂN, TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng

Các Hội thẩm nhân dân :

Ông: Lưu Minh Sử

Ông: Bùi Thanh Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Hân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T tham gia phiên tòa:

Ông: Lê Văn Tân - Kiểm sát viên

Ngày 12 tháng 01 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thọ xuân, tỉnh Thanh Hóa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2017/TLST - HS ngày 25 tháng 12 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Trạc C; Sinh ngày 08 tháng 8 năm 1988 tại thôn 4 xã T, huyện T, tỉnh T.

Nơi cư trú: Thôn 4 xã T, huyện T, tỉnh T;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ Văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không ; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Lê Trạc B; Sinh năm 1965 và bà Hà Thị T; Sinh năm 1965.

Đều trú tại: Thôn 4 xã T, huyện T, tỉnh T.

Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ 1.

Chưa có vợ con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/9/2017 đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Xuân L; Sinh năm 1990. Vắng mặt.

Trú tại : Thôn H xã T, huyện T, tỉnh T.

2. Anh Dương Văn M; Sinh năm 1964. Vắng mặt
Trú tại: Thôn 4 xã T, huyện T, tỉnh T.
3. Anh Phạm Văn Q; Sinh năm 1964. Vắng mặt.
Trú tại: Thôn H xã T, huyện T, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau :

Khoảng 15h 30 phút ngày 07/9/2017, tổ công tác của đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện T phối hợp với Công an xã T đang làm nhiệm vụ tại khu vực thôn H xã T, huyện T, tỉnh T thì phát hiện và bắt quả tang Lê Trạc C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, kiểm tra phát hiện trong túi quần của C có một gói nilon màu đen, bên trong là lớp giấy ôli màu trắng chứa chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật chứng trên trong phong bì kí hiệu M.

Quá trình điều tra C khai nhận toàn bộ số ma túy trên mua của một người tên Cuội tức Nguyễn Xuân L ở xã Thọ Hải, huyện T vào ngày 07/9/2017 với giá 500.000đ. Cơ quan điều tra đã khám xét khẩn cấp người và chỗ ở của Nguyễn Xuân L ở thôn H xã T, huyện T nhưng không thu giữ được gì. Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra xử lý sau.

Cơ quan điều tra Công an huyện T đã trưng cầu giám định đối với gói chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn thu được.

Tại bản kết luận giám định số 1987/PC54 - MT ngày 08/9/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh T đã kết luận: Chất bột màu trắng dạng cục vụn trong phong bì niêm phong gửi giám định kí hiệu M gửi giám định là chất ma túy, có trọng lượng 0,309g, loại hê rô in.

Vật chứng của vụ án là toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định 0.258g loại Heroin hiện đang quản lý và nhập kho vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thọ Xuân.

Cáo trạng số 03/VKS -HS ngày 25/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Lê Trạc C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo C khai nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố .

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Trạc C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Lê Trạc C từ 22 đến 26 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 07/9/2017.

Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì, bị cáo đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra. Đối chiếu với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Kết luận giám định; Lời khai của những người làm chứng đều phản ánh thống nhất khách quan: Vào ngày 07/9/2017 bị cáo Lê Trạc C đã có hành vi tàng trữ 0,309g chất bột màu trắng ngà dạng cục vụn, loại heroin để sử dụng. Do đó hành vi của bị cáo Lê Trạc C đủ yếu tố cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Vì vậy Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Bị cáo Lê Trạc C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số 03/VKS -HS ngày 25/12/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất của vụ án thì HĐXX thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng.

Xét về mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo HĐXX thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự an toàn xã hội. Ma túy là cầu nối của đại dịch HIV, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Do đó cần phải xử phạt nghiêm minh mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo và có tác dụng phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội. Vì vậy HĐXX áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, bắt bị cáo cách ly khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục bị cáo trở thành người tốt có ích cho xã hội.

Tuy nhiên khi xem xét về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì HĐXX thấy rằng: Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội; Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng một tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS năm 2015. Hội đồng xét xử sẽ giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của pháp luật.

Mặt khác để thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 điều 7 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 thì HĐXX xét thấy khung hình phạt của tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 BLHS năm 2015 là từ 01 năm đến 05 năm nên HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án khởi điểm của khung hình phạt tại khoản 1 điều 194 BLHS năm 1999 sửa đổi và bổ sung năm 2009 là phù hợp.

Xét điều kiện hoàn cảnh gia đình của bị cáo hiện tại kinh tế khó khăn, bản thân bị cáo là con nghiện ma túy nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này bị cáo khai mua Heroin của Nguyễn Xuân L ở thôn H xã T, huyện T nhưng không đủ căn cứ nên cơ quan điều tra sẽ tiếp tục điều tra làm rõ sau.

[2] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án là toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 tịch thu tiêu hủy.

[3] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật. Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999; Khoản 1 điều 249; Điểm s khoản 1 điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 .

- Tuyên bố : Bị cáo Lê Trạc C phạm tội : “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

- Xử phạt : Bị cáo Lê Trạc C 24(Hai mươi tư)tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 07/9/2017.

- Xử lý vật chứng : Căn cứ điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS năm 2015 :

Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy còn lại sau giám định 0,258g chất bột màu trắng ngà được đựng trong một phong bì màu trắng do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật

chứng số 15 ngày 29/12/2017 và phiếu nhập kho số: PNK 15 ngày 29/12/2017 của chi cục THADS huyện T.

- Về án phí : Căn cứ khoản 2 điều 136 BLTTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH;

Buộc bị cáo Lê Trạc C phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND;
- THA dân sự;
- THA hình sự Công an huyện T
- Trại tạm giam Công an tỉnh T;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Hằng